

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

Bản án số: 46/2023/DS-ST

Ngày 28 - 6 - 2023

V/v tranh chấp đòi bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thi.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hòa.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Tiểu Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân
huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Lam Em – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2023/TLST- DS ngày 16 tháng 01
năm 2023 về việc “ Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm
phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-DS ngày 23
tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà H, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Ấp H, xã C, huyện P, tỉnh An Giang (Chỗ ở hiện nay: Khóm T,
thị trấn H, huyện S, tỉnh An Giang).

Bị đơn: Anh G, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Ấp T, xã T1, huyện C, tỉnh An Giang.

(Bà H có mặt, anh G vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai của đương sự trong quá
trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà H trình bày:**

Ngày 01-4-2022, bà đi bộ trên phần đường giành cho người đi bộ để sang bên kia đường, G điều khiển xe mô tô 02 bánh đi ngược chiều và gây tai nạn giao thông cho bà. Sau đó, bà được đưa đi bệnh viện và nhập viện điều trị cùng ngày 01-4-2022 cho đến ngày 14-4-2022 tại bệnh viện Đa khoa tỉnh An Giang thì xuất viện (hiện nay bà đã bị thất lạc giấy nhập/xuất viện để cung cấp cho Tòa án). Sau ngày 14-4-2022, bà tiếp tục đi bệnh viện ở thành phố Hồ Chí Minh và Phòng khám đa khoa V tại Long An để khám và điều trị vết thương thêm đến khoảng tháng 7-2022 sức khỏe của bà ổn định về nhà ở thị trấn H, huyện S để tiếp tục mua thuốc bên ngoài uống và chăm sóc vết thương thêm nhưng không có hóa đơn.

Tổng chi phí điều trị và tổn hại sức khỏe là 100.564.296 đồng. Trong đó, chi phí mất thu nhập do nằm viện 90 ngày là 9.000.000 đồng; chi phí thuốc men, xét nghiệm, xquang có phiếu thu là 28.564.296 đồng; chi phí thuốc men mua bên ngoài không có hóa đơn là 23.000.000 đồng; tổn hại sức khỏe (tổn thất tinh thần) đối với thương tích 34% là 40.000.000 đồng.

Từ khi xảy ra sự việc đến nay, anh G và gia đình không đến thăm gặp và cũng không thỏa thuận bồi thường chi phí thiệt hại sức khỏe cho bà.

Nay bà khởi kiện yêu cầu anh G bồi thường chi phí thuốc men, xét nghiệm, xquang có phiếu thu đã nộp cho Tòa án làm tròn số tiền là 25.000.000 đồng và tổn hại sức khỏe (tổn thất tinh thần) đối với thương tích 34% là 40.000.000 đồng; bà xin rút lại yêu cầu bồi thường chi phí mất thu nhập do nằm viện 90 ngày là 9.000.000 đồng và chi phí thuốc men mua bên ngoài không có hóa đơn là 23.000.000 đồng.

Tài liệu, chứng cứ bà H cung cấp để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện gồm có:

- Thông báo kết luận giám định số: 401/TB-CSĐT ngày 06-6-2022;
- Thông báo số 420 ngày 09-6-2022 kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm;
- Thông báo số: 419/TB-CSĐT ngày 09-6-2022 về việc không khởi tố vụ án hình sự;
- Kết quả xét nghiệm ngày 19-4-2022;
- Phiếu chụp xquang ngày 19-4-2022;

- Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 30-5-2022;
- Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 08-5-2022;
- Phiếu thu ngày 19-4-2022;
- 02 Hóa đơn bán hàng ngày 13-4-2022;
- 02 Phiếu thu ngày 08-5-2022;
- 02 Phiếu thu ngày 11-5-2022;
- Phiếu thu ngày 12-5-2022;
- 02 Phiếu thu ngày 13-5-2022;
- Phiếu thu ngày 14-5-2022;
- 02 Phiếu thu ngày 15-5-2022;
- Phiếu thu ngày 16-5-2022;
- 02 Hóa đơn bán hàng ngày 16-5-2022;
- Phiếu thu ngày 17-5-2022;
- Phiếu thu ngày 18-5-2022;
- 02 Phiếu thu ngày 19-5-2022;
- Phiếu thu ngày 20-5-2022;
- Phiếu thu ngày 21-5-2022;
- 02 Phiếu thu ngày 22-5-2022;
- Phiếu thu ngày 23-5-2022;
- Phiếu thu ngày 24-5-2022;
- Phiếu thu ngày 25-5-2022;
- Phiếu thu ngày 26-5-2022;
- Phiếu thu ngày 27-5-2022;
- 02 Phiếu thu ngày 28-5-2022;
- 03 Phiếu thu ngày 29-5-2022;
- Phiếu thu ngày 30-5-2022;
- 02 Phiếu thu ngày 31-5-2022;

- Phiếu thu ngày 01-6-2022;
- Phiếu thu ngày 02-6-2022;
- 02 Phiếu thu ngày 03-6-2022;
- Phiếu thu ngày 04-6-2022;
- 02 Phiếu thu ngày 05-6-2022;
- Phiếu thu ngày 06-6-2022;
- Phiếu thu ngày 07-6-2022;
- Phiếu thu ngày 08-6-2022;
- Phiếu thu ngày 09-6-2022;
- Phiếu thu ngày 10-6-2022;
- 02 Phiếu thu ngày 12-6-2022;
- Phiếu thu ngày 14-6-2022;
- Hóa đơn tiền thuốc ngày 22-6-2022;
- Phiếu thu ngày 24-6-2022;
- Hóa đơn tiền thuốc ngày 12-7-2022;
- Phiếu thu ngày 23-7-2022;
- Phiếu thu ngày 27-7-2022;
- Đơn thuốc + hóa đơn tiền thuốc ngày 03-8-2022.

*** Đối với bị đơn anh G:** Trong quá trình tố tụng anh G vắng mặt, Tòa án nhân dân huyện S đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đồng thời triệu tập anh G tham gia phiên họp hai lần hợp lệ, nhưng anh vắng mặt, không nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của bà H và cũng không có yêu cầu phản tố.

Tại phiên tòa, bà H có mặt; anh G vắng mặt không có lý do.

*** Ý kiến của Kiểm sát viên tham dự phiên tòa:**

- Về tố tụng, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử Thẩm phán, Thư ký chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên

tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H về việc buộc anh G bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà H với tổng cộng số tiền là 68.564.296 đồng; buộc anh G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; đề nghị của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Nguyên đơn yêu cầu Tòa án nơi xảy ra việc gây thiệt hại giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng mà cụ thể là bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm d khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh G đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Bà H yêu cầu anh G bồi thường chi phí thuốc men, xét nghiệm, xquang có phiếu thu làm tròn là 25.000.000 đồng và tổn hại sức khỏe (tổn thất tinh thần) đối với thương tích 34% là 40.000.000 đồng. Chứng cứ bà H cung cấp là bản chính 55 phiếu thu, 03 phiếu kết quả xét nghiệm, 01 phiếu xquang, 03 hóa đơn tiền thuốc, thông báo số: 419/TB-CSĐT ngày 09-6-2022 về việc không khởi tố vụ án hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, tại báo cáo kết thúc giải quyết nguồn tin về tội phạm số: 39/BC-CSĐT ngày 09-6-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện S kết luận: “Ông G điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe, trong tình trạng say rượu (cơ thể có nồng độ cồn là 0,349 mg/l khí thở) và không chú ý quan sát gây tai

nạn giao thông làm cho bà H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 34% (dưới 61%) nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự” và thông báo kết quả điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 22-6-2022 của Công an huyện S xác định nguyên nhân và lỗi của vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 01-4-2022 là do anh G điều khiển xe mô tô có nồng độ cồn (0,349 mg/l khí thở), không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông và không có giấy phép lái xe. Hậu quả thiệt hại là bà H bị thương đã xuất viện. Từ những chứng cứ nêu trên, xác định anh G có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của bà H với lỗi hoàn toàn là do anh G gây ra. Do đó, bà H yêu cầu anh G bồi thường chi phí thuốc men, xét nghiệm, xquang có phiếu thu làm tròn 25.000.000 đồng và tổn hại sức khỏe (tổn thất tinh thần) đối với thương tích 34% là 40.000.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586, 588, 590 của Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Đối với anh G là bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh G không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa xét xử, không gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của anh, không giao nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh để tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về án phí: Bà H không phải chịu án phí, ngoài ra, bà H có đơn và thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí Tòa án theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh An Giang là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 588, 590, 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ **khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14** ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà H.

1. Buộc anh G bồi thường thiệt hại cho bà H số tiền 65.000.000 đồng (*sáu mươi lăm triệu đồng*); trong đó, chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị sức khỏe là 25.000.000 đồng (*hai mươi lăm triệu đồng*) và bù đắp tổn thất về tinh thần là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bà H có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền anh G phải bồi thường cho bà H) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh G còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà H về việc yêu cầu bồi thường chi phí mất thu nhập do nằm viện 90 ngày là 9.000.000 đồng, chi phí thuốc men mua bên ngoài không có hóa đơn là 23.000.000 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc anh G phải chịu 3.250.000 đồng (*ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bà H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- + Nguyên đơn;
- + Bị đơn;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Dương Thị Bé Thi